

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2009

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2009
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM
VINACONEX
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/6/2008;

Biên Bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 số 01/2009/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2009.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - Vinaconex ngày 24 tháng 4 năm 2009 đã tiến hành thảo luận và đi đến thống nhất thông qua các quyết định sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008 và kế hoạch kinh doanh năm 2009 với các chỉ tiêu chính như sau:

(Đơn vị tính: tỷ đồng)

| Chỉ tiêu | Năm 2008 | | | Kế hoạch năm 2009 |
|--------------|---------------|----------------|-----------|-------------------|
| | Kế hoạch (KH) | Thực hiện (TH) | TH/KH (%) | |
| 1. Doanh thu | 9.400 | 10.100 | 107,45% | 11.800 |

| | | | | |
|---------------------|-------|-------|---------|-------|
| Trong đó Công ty mẹ | 3.453 | 3.470 | 100,49% | 4.243 |
| 2. Lợi nhuận | 480 | 596 | 124,17% | 700 |
| Trong đó Công ty mẹ | 275 | 305 | 110,91% | 361 |
| 3. Cổ tức | 12% | 12% | 100% | 12% |

(Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008 và kế hoạch kinh doanh năm 2009 kèm theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 số 01/2009/BB-DHĐCĐ/VCG).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 95,73 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2008 của Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 95,84 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

(Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2008 kèm theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 số 01/2009/BB-DHĐCĐ/VCG).

Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức sau khi kết thúc năm tài chính năm 2008 như sau:

- | | | |
|-----|--|-------------------------|
| 1) | Doanh thu Tổng Công ty: | 3.470.446.853.169 đồng; |
| 2) | Lợi nhuận trước thuế: | 306.116.524.188 đồng; |
| 3) | Thuế TNDN phải nộp: | 925.038.049 đồng; |
| | <i>(Thuế TNDN từ chuyên nhượng vốn đầu tư do không thuộc diện được miễn)</i> | |
| 4) | Lợi nhuận sau thuế: | 305.191.486.139 đồng; |
| 5) | Phân phối lợi nhuận sau thuế (100%): | 305.191.486.139 đồng; |
| 4.1 | Trích Quỹ Đầu tư phát triển (27,50%) | 83.927.658.688 đồng |
| + | Trích từ số thuế TNDN được miễn | 72.820.835.406 đồng |
| + | Trích từ lợi nhuận sau thuế | 11.106.823.282 đồng |
| 4.2 | Trích Quỹ dự phòng tài chính (5%) | 15.259.574.307 đồng |
| 4.3 | Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát | 60.000.000 đồng |
| | <i>(Không chuyên trách) (0,02%)</i> | |
| 4.4 | Thưởng Ban điều hành: | 500.000.000 đồng |
| 4.4 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (1.2 tháng lương) (4,89%) | 14.933.502.044 đồng |
| 4.5 | Trả cổ tức (12% vốn cổ phần) (62,42%) | 190.510.751.100 đồng |
| + | Đợt 1: 9% vốn cổ phần (đã tạm ứng) | 134.986.635.000 đồng |
| + | Đợt 2: 3% vốn cổ phần | 55.524.116.100 đồng |

6) Lợi nhuận còn lại chưa phân phối 0 đồng

(Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2008, chi trả cổ tức năm 2008 chi tiết theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 số 01/2009/BB-ĐHĐCĐ/VCG).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 95,82 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2008 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2009.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 95,84 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

(Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2008 chi tiết theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 số 01/2009/BB-ĐHĐCĐ/VCG).

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác quản lý Tổng Công ty của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Tổng Giám đốc năm 2008:

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 95,79 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

(Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2008 chi tiết theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 số 01/2009/BB-ĐHĐCĐ/VCG).

Điều 6. Thông qua Định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2015

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các công việc cụ thể và tổ chức triển khai các nội dung phù hợp với Định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 thông qua.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 95,84 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

(Định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2015 chi tiết theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 số 01/2009/BB-ĐHĐCĐ/VCG).

Điều 7. Thông qua Phương án Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người lao động trong Tổng Công ty năm 2009 như sau:

- Tỷ trọng tiền lương trên doanh thu năm 2009 của Tổng công ty xác định là 3,75%.
- Thù lao của Hội đồng quản trị không quá 0,08% doanh thu
- Thù lao của Ban Kiểm soát không quá 0,025% doanh thu

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 95,84 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

(Phương án Tiền lương, Thù lao của HĐQT, BKS năm 2008 chi tiết theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 số 01/2009/BB-ĐHĐCĐ/VCG).

Điều 8. Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng như sau:

- **Hủy Phương án chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 thông qua.**
- **Phê duyệt Phương án chào bán tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng với các nội dung chính sau:**

Giai đoạn 1: Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 113.195.820 cổ phiếu
 - Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 1.131.958.200.000 đồng
 - Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
 - Phương thức và đối tượng chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phần
 - Thời điểm chào bán: Trong năm 2009
 - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu phân phối cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - Xử lý cổ phiếu không chào bán hết: Số cổ phiếu không được cổ đông thực hiện quyền mua hết (nếu có) và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống đến hàng đơn vị sẽ được Hội đồng quản trị Tổng công ty tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác với những điều kiện phù hợp trên cơ sở đảm bảo quyền lợi cổ đông cũng như Tổng công ty nhưng với giá không thấp hơn mệnh giá.
 - Mục đích sử dụng vốn: Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến là 1.131.958.200.000 (Một nghìn một trăm ba mươi một tỷ, chín trăm năm mươi tám triệu, hai trăm nghìn) đồng sẽ được cân đối sử dụng cho các mục đích sau:
 - + Cơ cấu lại nguồn vốn trung và dài hạn, tăng quy mô vốn hoạt động của Tổng công ty;
 - + Bổ sung nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - + Đầu tư thực hiện một số dự án do VINACONEX làm chủ đầu tư
- Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu vốn của từng dự án, HĐQT và Ban lãnh đạo có trách nhiệm cân đối số tiền thu được từ đợt chào bán để thực hiện những dự án này trên cơ sở đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Tổng công ty.
- Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm sẽ được lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Giai đoạn 2: Chào bán cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt của Tổng công ty theo hình thức chào bán riêng lẻ

- Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 1.723.793 cổ phiếu
- Tổng giá trị mệnh giá: 17.237.930.000 đồng
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Phương thức và đối tượng chào bán: Chào bán riêng lẻ (dưới 100 người) theo danh sách cán bộ chủ chốt và số lượng cổ phần được mua tương ứng do HĐQT Tổng công ty thông qua dựa theo tiêu chí sau:
 - Thâm niên công tác (tính đến hết ngày 31/12/2008)
 - Chức vụ hiện tại và mức độ đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty
 - Các tiêu chí khác do Hội đồng quản trị quyết định khi thực hiện phương thức chào bán. Các tiêu chí này phải phù hợp với tình hình thực tế, trên cơ sở đảm bảo được lợi ích của các cổ đông và Tổng Công ty cũng như lao động là cán bộ chủ chốt trong doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện dự kiến: sau thời điểm phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu phát hành cho cán bộ chủ chốt là 03 năm.
- Giá chào bán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với Điều lệ và pháp luật hiện hành.
- Xử lý cổ phiếu không chào bán hết: Số cổ phiếu không được CBCNV thực hiện quyền mua hết (nếu có) và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống đến hàng đơn vị sẽ được Hội đồng quản trị Tổng công ty tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác với những điều kiện phù hợp trên cơ sở đảm bảo quyền lợi cổ đông cũng như Tổng công ty nhưng với giá không thấp hơn giá bán cho cán bộ chủ chốt.
- Mục đích sử dụng vốn: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động với mục đích tăng cường năng lực tài chính.
- Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm sẽ được lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty:
 - Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến đợt phát hành tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng.
 - Chỉ đạo hoàn tất các thủ tục phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và điều lệ Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 95,39 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

(Phương án điều chỉnh Kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng chi tiết theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 số 01/2009/BB-DHĐCĐ/VCG).

Điều 9. Thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Tổng công ty gồm:

- Dịch vụ sàn giao dịch Bất động sản
- Dịch vụ môi giới Bất động sản
- Dịch vụ định giá Bất động sản
- Dịch vụ Tư vấn Bất động sản
- Dịch vụ Đấu giá Bất động sản
- Dịch vụ Quảng cáo Bất động sản
- Dịch vụ quản lý Bất động sản

* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định các vấn đề có liên quan đến việc thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh của Tổng công ty và chỉ đạo hoàn tất các thủ tục cho việc thay đổi đăng ký kinh doanh của Tổng công ty theo quy định hiện hành.

* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Tổng công ty theo yêu cầu hoạt động của Tổng công ty trong từng thời kỳ và trên cơ sở Trình của Tổng Giám đốc Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 95,96 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2009 như sau:

- Thông nhất lựa chọn một trong bốn đơn vị kiểm toán sau đây là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty mẹ năm 2009 và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty năm 2009:
 1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
 2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
 3. Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam
 4. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và phê duyệt đơn vị kiểm toán cụ thể trong số 04 đơn vị kiểm toán được Đại hội thông qua nói trên.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 95,95 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2006 – 2011 như sau:

| STT | Họ và tên | Số cổ phần biểu quyết (cổ phần) | Đạt tỷ lệ |
|-----|----------------------|---------------------------------|--|
| 1 | Ông Nguyễn Mạnh Hùng | 163.825.456 | 99,9% tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ. |
| 2 | Ông Hoàng Anh Xuân | 163.316.682 | 99,7% tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ. |



Điều 12. Điều khoản thi hành

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - VINACONEX có hiệu lực kể từ ngày 24/4/2009.

Đại Hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị Tổng Công ty tổ chức thực hiện các nội dung đã thông qua theo đúng các quyết định trong Nghị quyết này trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Tổng công ty, các cổ đông và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - VINACONEX thông qua toàn văn tại cuộc họp.

Nơi nhận:

- Các cơ quan có liên quan;
- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Các Ban chức năng Tổng công ty
- Website VINACONEX
- Lưu VP, TKTH.



TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



NGUYỄN VĂN TUÂN

